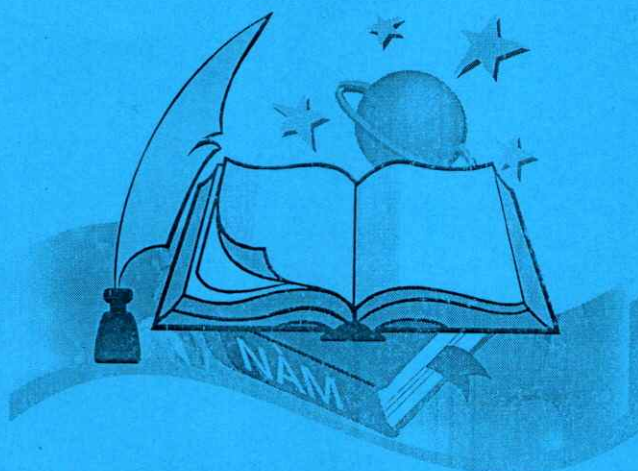


ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẮK TÔ
TRƯỜNG MẦM NON BÌNH MINH

KẾ HOẠCH
PHÁT TRIỂN CHIẾN LƯỢC
TRƯỜNG MẦM NON BÌNH MINH
GIAI ĐOẠN 2025-2030



Đắk tô, ngày 18 tháng 9 năm 2025

UBND XÃ ĐẮK TÔ
TRƯỜNG MN BÌNH MINH

Số: 14 /KH-MNBM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đắk Tô, ngày 18 tháng 9 năm 2025

**KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN
TRƯỜNG MẦM NON BÌNH MINH GIAI ĐOẠN 2025-2030**

**I. CƠ SỞ ĐỂ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN
NHÀ TRƯỜNG**

1. Căn cứ xây dựng kế hoạch

- Nghị quyết số 29/NQ-TW ngày 4 tháng 11 năm 2013 Ban chấp hành Trung ương (Khóa XI) “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”;

- Nghị quyết số 71/NQ-TW ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo

- Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

- Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019

- Nghị định số 143/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Thông tư 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 về việc ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn Quốc gia đối với trường mầm non;

- Thông tư 25/2018/TT-BGDĐT ngày 08/10/2018 về việc ban hành quy định chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục mầm non;

- Thông tư 26/2018/TT-BGDĐT ngày 08/10/2018 về việc ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non;

- Thông tư số 19/2023/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 10 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh

nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập;

- Nghị quyết số 1677/NQ-UBTVQH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Quảng Ngãi năm 2025;

- Văn bản số 404/SGDDĐT-QLCLGD-CNTT ngày 06/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ngãi về việc rà soát, đăng ký đánh giá ngoài để công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia năm 2025 và giai đoạn 2026-2030;

- Kế hoạch số: 114/KH-SGDDĐT, ngày 20 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục Đào tạo (SGDDĐT) tỉnh Quảng Ngãi về Kế hoạch Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục Mầm non, Tiểu học trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2025-2030;

- Nghị quyết số 03-NQ/ĐH ngày 29 tháng 7 năm 2025 của Đảng bộ xã Đăk Tô về Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Đăk Tô lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030

- Văn bản số 302/UBND, ngày 20 tháng 8 năm 2025 của UBND xã Đăk Tô về việc rà soát, đăng ký đánh giá ngoài để công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia năm 2025 và giai đoạn 2026-2030;

2. Thực trạng của nhà trường

Trường Mầm non Bình Minh, nguyên là Trường Mầm non thị trấn Đăk Tô, tại khối 3 thị trấn Đăk Tô, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum theo số 323/QĐ-UB-TC, ngày 10 tháng 5 năm 1993 của UBND huyện Đăk Tô. Năm 2004 được tách 02 đơn vị trường mầm non theo số 498/2004/QĐ-UB ngày 03 tháng 9 năm 2004: Trường được lấy tên là Trường Mầm non Số 1 thị trấn Đăk Tô. Năm 2008 được đổi tên Trường Mầm non Bình Minh theo số 12/2008/QĐ-UBND ngày 01 tháng 8 năm 2008 của UBND huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum (cũ). Nay là Trường Mầm non Bình Minh thuộc xã Đăk Tô, tỉnh Quảng Ngãi theo Quyết định số 77/QĐ-UBND ngày 8 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã Đăk Tô về việc tiếp nhận Trường Mầm non Bình Minh trực thuộc Ủy ban nhân dân xã Đăk Tô, tỉnh Quảng Ngãi.

Trường có 03 điểm trường, gồm 01 điểm trường chính và 02 điểm lẻ với tổng diện tích 11598,4m². Trong đó điểm trường trung tâm là: 6082m², diện tích điểm trường thôn Kon Cheo là 1028,6m², diện tích điểm trường thôn Đăk Tô 2 là 4487,8m².

Điểm trường nằm gần khu dân cư, thuận tiện cho việc đưa trẻ đến trường. Nhà trường có trang thiết bị, đồ đồ dùng, đồ chơi; công trình vệ sinh, nước sạch đảm bảo cho việc học tập, sinh hoạt của trẻ đáp ứng được yêu cầu cơ bản nhiệm vụ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ. Trường có các tổ chức: Chi bộ, Chi đoàn Thanh niên, Ban đại diện cha mẹ trẻ; tất cả các tổ chức đều hoạt động tích cực, thực hiện đúng chức năng

của mỗi tổ chức, hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị được giao.

Năm học 2025-2026, Nhà trường có 02 nhóm trẻ và 09 lớp mẫu giáo với tổng số 276 trẻ, nữ 148, dân tộc thiểu số 112 trẻ; nữ DT 63; nhà trẻ 49/162, tỷ lệ 30,24%, trẻ mẫu giáo 227/237, tỷ lệ 95,78%; trẻ đến trường ngoan, lễ phép, mạnh dạn trong giao tiếp, tích cực tham gia vào các hoạt động; có kỹ năng, có nề nếp trong việc thực hiện các hoạt động học tập, vui chơi, vệ sinh, lao động....

Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm cao trong công tác, luôn khắc phục mọi khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ được giao; năng động, sáng tạo trong việc tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ. 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên biên chế đạt chuẩn trình độ chuyên môn, trong đó trên chuẩn 60,71% (17/28 người), nhân viên bảo vệ hợp đồng chưa qua đào tạo. Trong những năm qua, được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo, cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương cùng với sự quan tâm phối hợp chặt chẽ của Ban đại diện cha mẹ trẻ, Trường Mầm non Bình Minh luôn chấp hành tốt các chủ trương, đường lối của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Hoạt động quản lý của nhà trường và các đoàn thể đi vào nề nếp và đạt hiệu quả; tổ chức tốt các phong trào thi đua do ngành và địa phương phát động, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trong nhà trường.

Nhà trường luôn chấp hành tốt các chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước, các quy định của ngành Giáo dục và Đào tạo, của địa phương. Dưới sự chỉ đạo của UBND xã Đăk Tô, cùng với sự cố gắng nỗ lực của tập thể cán bộ giáo viên, nhân viên toàn trường, Trường Mầm non Bình Minh đã từng bước khẳng định được uy tín, đạt và giữ vững các danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến và tập thể lao động xuất sắc. Để thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ, đồng thời tiếp tục phát huy những thành tích đạt được của đơn vị trong những năm học qua và góp phần phát triển sự nghiệp giáo dục mầm non của đơn vị trong thời gian tới.

3. Điểm mạnh:

3.1. Đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên

Cán bộ quản lý: Số lượng cán bộ quản lý của đơn vị đảm bảo theo quy định, có trình độ chuyên môn, năng lực lãnh đạo quản lý, được đào tạo cơ bản về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ quản lý cũng như lý luận chính trị, cụ thể: Có Hiệu trưởng và 02 Phó hiệu trưởng, trình độ chuyên môn: Đại đại học sư phạm mầm non và được bồi dưỡng cán bộ quản lý 03/3; trung cấp lý luận chính trị 02/3 đồng chí, 01 đồng chí sơ cấp lý luận chính trị; 03/3 QBQL có chứng chỉ Xơ-đăng, chứng chỉ tin học, chứng chỉ chức danh nghề nghiệp GVMN và chứng chỉ tiếng Anh trình độ B: 02/3.

Giáo viên: Đội ngũ giáo viên (23 người) của đơn vị được trẻ hóa hàng năm, bố trí cơ bản đảm bảo về số lượng đáp ứng công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, 100% giáo viên có trình độ đào tạo: Đại học sư phạm mầm non: 14/23, tỷ lệ 60,87%, Cao

đăng: 09, tỷ lệ 39,13%; 10/23 giáo viên có chứng chỉ xê-đăng; 22/23 giáo viên có chứng chỉ tin học (A: 05, B: 02, cơ bản: 13, nâng cao: 02); 23/23 giáo viên có chứng chỉ chức danh nghề nghiệp GVMN; 18/23 giáo viên có chứng chỉ tiếng Anh (trình độ A: 01, B: 13, B1: 04). Đội ngũ giáo viên của đơn vị luôn gương mẫu, nhiệt tình trong công tác có tinh thần trách nhiệm với mọi nhiệm vụ được giao.

Nhân viên: 09 người

- Được bố trí đảm bảo các chức danh: Văn thư; kế toán; bảo vệ có tinh thần trách nhiệm trong công việc; nhân viên văn thư; kế toán có trình độ chuyên môn đạt trên chuẩn.

- Nhà trường hợp đồng nhân viên cấp dưỡng: 05 người, nhân viên lao công: 01 người. Số lượng nhân viên cấp dưỡng hàng năm tùy thuộc vào số lượng trẻ. Lương chi trả cho nhân viên cấp dưỡng và nhân viên lao công được thỏa thuận, chi trả từ nguồn thu từ cha mẹ trẻ em hàng năm.

3.2. Chất lượng trẻ

Cùng với sự chỉ đạo chặt chẽ của Lãnh đạo UBND xã Đắk Tô, sự nỗ lực vượt khó vươn lên và tinh thần trách nhiệm cao của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên của đơn vị, chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ hàng năm được nâng lên rõ rệt từ 94,4 đến 98,2%; tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng những năm qua dưới 10%; khẳng định vị trí, vai trò, của đơn vị đối với cha mẹ trẻ.

3.3. Cơ sở vật chất

- *Phòng học và các phòng chức năng phục vụ hoạt động trong nhà trường:*

+ Số phòng học/lớp: Nhà trường có 13 phòng học/11 lớp. Trong đó: Điểm trường trung tâm có 09 phòng bán kiên cố; điểm trường thôn Kon Cheo: 02 phòng bán kiên cố, điểm trường thôn Đắk Tô 3: 02 phòng (năm học 2025-2026, nhà trường huy động trẻ đến điểm trường trung tâm học, không mở lớp tại điểm thôn Đắk Tô 3. Vì số trẻ quá ít).

+ Số phòng hành chính quản trị; hiệu bộ: Nhà trường có 01 phòng Hiệu trưởng, 01 phòng PHT, 01 khu vực để xe cho CB, GV, NV.

+ Số công trình phục vụ khác: Nhà trường đảm bảo đủ sân chơi, công trình vệ sinh nước sạch được đảm bảo 03/3 điểm trường.

- *Trang thiết bị và đồ dùng dạy học:*

+ Đồ dùng, thiết bị tương đối đảm bảo cho việc dạy và học 11/11 nhóm lớp. Hàng năm nhà trường mua sắm bổ sung trang thiết bị đồ dùng dạy học.

+ 100% cán bộ, giáo viên thực hiện nghiêm túc việc sử dụng các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tại các nhóm lớp, tại trường; giáo viên biết khai thác và có sự sáng tạo, linh hoạt trong việc sử dụng các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi qua các hoạt động nhằm nâng cao chất lượng giáo dục đạt hiệu quả.

+ Thường xuyên kiểm tra và chỉ đạo giáo viên các lớp chịu trách nhiệm về chất

lượng, hiệu quả và an toàn cho trẻ khi sử dụng đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học; 100% giáo viên thực hiện việc sử dụng thiết bị đúng mục đích, phù hợp với tình hình thực tiễn, các thiết bị mang lại hiệu quả cao trong công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

+ Tại điểm chính có hệ thống Internet, nhà trường trang bị 09 tivi. Trong đó 01 tivi phục vụ sinh hoạt chuyên môn, 08 tivi cho cho 08 nhóm/lớp, các lớp còn lại giáo viên tự trang bị máy tính xách tay để phục vụ công tác giảng dạy. Tổ văn phòng được trang bị 02 máy tính bàn. Trang bị tài liệu, học liệu điện tử để thuận tiện cho CB, GV, NV sử dụng trong việc dạy và học cho trẻ.

3.4. Những thành tích chính

Trong những năm học qua, căn cứ vào chức năng nhiệm vụ được giao đơn vị đã chỉ đạo thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị và đạt được những thành tích, cụ thể như sau:

- Đổi mới công tác quản lý, áp dụng có hiệu quả các bộ chuẩn vào việc đánh giá Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, giáo viên. Duy trì tốt công tác phổ cập trẻ 5 tuổi.

- Thực hiện tốt nhiệm vụ nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ. Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng dưới 10%, hàng năm nhà trường đều tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho trẻ theo quy định (1 lần/năm học).

- Thực hiện tốt các phong trào thi đua do các cấp, các ngành tổ chức, tổ chức thực hiện các phong trào thi đua của đơn vị hàng năm như: Tham gia thi giáo viên dạy giỏi, hàng năm tỉ lệ giáo viên dạy giỏi cấp huyện, cấp tỉnh của đơn vị đều tăng; giáo viên tích cực làm đồ dùng, đồ chơi, viết sáng kiến kinh nghiệm để phục vụ công tác dạy và học và dự thi các cấp.

- Cán bộ, giáo viên, đảng viên trong đơn vị đều đăng ký thực hiện học tập và làm theo tư tưởng đạo đức phong cách Hồ Chí Minh; 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường đều tâm huyết với nghề, tận tụy với công việc, thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, thể hiện đúng vai trò "*Cô giáo người mẹ hiền*" thứ hai của trẻ.

- Ngoài việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, Nhà trường luôn tích cực tham gia các nhiệm vụ chính trị địa phương.

- Với sự nỗ lực vượt khó của tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong những năm vừa qua tập thể Nhà trường đã được UBND tỉnh Kon Tum tặng Bằng khen danh hiệu tập thể lao động xuất sắc; UBND xã Đăk Tô công nhận danh hiệu tập thể LĐTT.

3.5. Điểm yếu

Tổ chức quản lý của Cán bộ quản lý

Địa bàn hoạt động của đơn vị rộng, 02 lớp học điểm trường thôn Kon Cheo 100% người dân là người dân tộc thiểu số, kinh tế khó khăn chính vì vậy công tác tổ chức quản lý nhà trường đôi lúc chưa chặt chẽ.

Đội ngũ giáo viên, nhân viên

- Về giáo viên: Một số giáo viên lớn tuổi còn hạn chế về mặt chuyên môn, việc tiếp cận Chương trình giáo dục mầm non hiện nay chưa linh hoạt, hạn chế việc ứng dụng công nghệ thông tin vào trong dạy học. Năm học 2024-2025, có 01 giáo viên đánh giá hoàn thành nhiệm vụ và 01 giáo viên không hoàn thành nhiệm vụ (*do sức khỏe yếu không đảm bảo ngày công và nhiệm vụ giảng dạy*).

- Về nhân viên: Nhà trường không có nhân viên y tế, nhân viên văn thư kiêm nhiệm công tác y tế trường học nên chưa có chuyên môn về công tác y tế.

Chất lượng trẻ: Qua quá trình đánh giá chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ bằng việc theo dõi các lĩnh vực phát triển của trẻ hàng năm cho thấy 02 lớp mẫu giáo ghép tại điểm trường thôn Kon Cheo, trẻ em người dân tộc thiểu số còn hạn chế về lĩnh vực phát triển ngôn ngữ, trẻ còn thiếu tự tin trong giao tiếp, một số cha mẹ trẻ em chưa quan tâm đến việc chế độ ăn và học tập của trẻ.

Cơ sở vật chất

- Nhà trường còn thiếu các phòng chức năng: Phòng phát triển thể chất, nghệ thuật, phòng máy tính; 02 phòng học điểm trường thôn Kon Cheo xuống cấp không đảm bảo, sân chơi chung với trường tiểu học, không có thiết bị đồ chơi ngoài trời.

- Trang thiết bị và đồ dùng dạy học theo quy định còn thiếu, nhất là các lớp dưới 5 tuổi.

4. Thời cơ

- Với quan điểm Giáo dục và Đào tạo là quốc sách hàng đầu, Đảng và Nhà nước ta rất quan tâm đến giáo dục và đào tạo trong đó bậc học giáo dục mầm non được chú trọng, đã có nhiều chủ trương chính sách mới của Đảng và Nhà nước về giáo dục và đào tạo như: Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013, Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; Nghị quyết số 71/NQ-TW ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; đối với giáo viên được hưởng nhiều chế độ chính sách ưu tiên theo Quyết định 612/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 Quyết định phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2021-2025...; Nghị định số 86/2015/NĐ-CP, ngày 02 tháng 10 năm 2015 Nghị định quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015-2016 đến năm học 2020-2021; Nghị định 105/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non. Nghị định số 105/2020/NĐ-CP, ngày 08/09/2020 của Chính phủ về quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non; Nghị định số 238/2025/NĐ-CP, ngày 03/9/2025 của Chính phủ quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo; Nghị định số

66/2025/NĐ-CP, ngày 12/3/2025 của Chính phủ quy định chính sách cho trẻ em nhà trẻ, học sinh, học viên ở vùng đồng bào DTTS và miền núi, vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo và cơ sở giáo dục có trẻ em nhà trẻ, học sinh hưởng chính sách;

- Được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo đảng ủy, chính quyền địa phương; sự đồng thuận vào cuộc của các ban ngành, đoàn thể và nhân dân trên địa bàn xã trong việc giáo dục thể hệ trẻ.

- Được cha mẹ trẻ em và trẻ tín nhiệm, hỗ trợ và tạo mọi điều kiện để tổ chức hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ đạt hiệu quả.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên nhiệt tình, trách nhiệm, được đào tạo cơ bản, có năng lực chuyên môn và kỹ năng sư phạm khá tốt.

5. Thách thức

- Đất nước bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình với sự lãnh đạo chính quyền địa phương hai cấp (xã – tỉnh), tinh gọn bộ máy quản lý để chăm lo cho Nhân dân.

- Xã hội ngày càng phát triển, đòi hỏi chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ phải được đổi mới, nâng cao.

- Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Nguồn kinh phí hạn hẹp nên việc đầu tư cơ sở vật chất, mua sắm thiết bị dạy học chưa đáp ứng được yêu cầu đổi mới của giáo dục hiện nay.

- Nhà trường chưa đủ các phòng chức năng, một số phòng học và phòng làm việc khu hiệu bộ xuống cấp.

- Chế độ lương thấp, nhất là giáo viên mới ra trường và đội ngũ nhân viên của đơn vị.

- Đa số cha mẹ trẻ ở điểm trường thôn Kon Cheo chưa quan tâm phối hợp cùng Nhà trường trong công tác nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ, còn trông chờ vào Nhà nước và các tổ chức xã hội; giao khoán việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ cho Nhà trường, tỉ lệ trẻ suy dinh dưỡng cả về thể nhẹ cân và thấp còi rất cao (46%).

- Tình hình hình phát triển về kinh tế của địa bàn còn thấp, hầu hết cha mẹ trẻ em thôn Kon Cheo còn khó khăn về kinh tế chính vì vậy công tác xã hội hóa của đơn vị chưa đạt hiệu quả cao. Năm học 2024-2025, việc thực hiện công tác xã hội hóa của Nhà trường còn nhiều hạn chế.

- Khả năng sáng tạo và ứng dụng CNTT trong quản lý và giảng dạy của một số viên chức còn hạn chế.

6. Xác định vấn đề ưu tiên

- Đẩy mạnh công tác phổ cập giáo dục trẻ từ 3 đến 5 tuổi trên cơ sở đảm bảo tỷ lệ 99,5% trở lên ra lớp hàng năm; trẻ dưới 3 tuổi đạt từ 31% trở lên đi học nhà trẻ.
- Chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ tăng hàng năm, năm sau cao hơn năm trước; tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng dưới 10% hàng năm.
- Đổi mới công tác quản lý trên cơ sở đáp ứng theo các yêu cầu của các chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục.
- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và trong công tác quản lý để nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác.
- Từng bước sửa chữa nâng cấp, xây dựng cơ sở vật chất ngày một hoàn thiện đáp ứng nhu cầu nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.
- Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng tạo nguồn lực nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên nhân viên đủ điều kiện thực hiện nhiệm vụ giáo dục trong tình hình mới.

Căn cứ Văn bản chỉ đạo của các cấp, vào thực trạng của Trường Mầm non Bình Minh. Nhà trường đã xác định được thời cơ, thách thức và vấn đề ưu tiên, trên cơ sở đó xây dựng Kế hoạch Chiến lược phát triển Nhà trường giai đoạn 2025-2030, cụ thể như sau:

II. TẦM NHÌN, SỨ MỆNH, CÁC GIÁ TRỊ CỐT LÕI

1. Tầm nhìn

Trường Mầm non Bình Minh luôn nỗ lực vượt mọi khó khăn thử thách để phấn đấu xây dựng trường trở thành một trong những trường mầm non có chất lượng chăm sóc và giáo dục trẻ tốt, là nơi để các bậc cha mẹ trẻ em lựa chọn, tin tưởng gửi gắm con em mình đến học tập; là nơi đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên và trẻ có khát vọng vươn lên. Phấn đấu xây dựng trường mầm non đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3, công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2 vào năm 2028.

2. Sứ mệnh

Thực hiện tốt nhiệm vụ trọng tâm: Nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ toàn diện đảm bảo Chương trình giáo dục mầm non.

3. Giá trị cốt lõi

- Đoàn kết - Thân thiện.
- Yêu thương - Hạnh phúc.
- Hiểu biết - Sáng tạo.

- Hợp tác - Chia sẻ.

III. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 407/KH-SGDDĐT ngày 16 tháng 5 năm 2025 của Sở GDĐT Quảng Ngãi (cũ) và Kế hoạch số 2701/KH-SGDDĐT ngày 04 tháng 6 năm 2025 của Sở GDĐT Kon Tum (cũ)¹ về triển khai thực hiện Kết luận số 91-KL/TW ngày 12 tháng 8 năm 2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI "về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế"; Chiến lược phát triển giáo dục đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh nhằm nâng cao nhận thức, xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm, trọng điểm gắn với trách nhiệm của Nhà trường, tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục cấp mầm non, thực hiện đạt và vượt các mục tiêu đề ra; Nghị quyết số 03-NQ/ĐH, ngày 29 tháng 7 năm 2025 của Đảng bộ xã Đắk Tô về Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Đắk Tô lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030; Nghị quyết số 71/NQ-TW ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.

Nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với giáo dục mầm non trong Nhà trường; phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo theo chủ trương của Đảng, Kế hoạch của Ủy ban nhân dân xã, tỉnh.

2. Yêu cầu

Bám sát các quan điểm, mục tiêu cụ thể, nhiệm vụ, giải pháp tại Kế hoạch 407/KH-SGDDĐT ngày 16 tháng 5 năm 2025 của Sở GDĐT Quảng Ngãi (cũ) và Kế hoạch số 2701/KH-UBND ngày 04 tháng 6 năm 2025 của Sở GDĐT Kon Tum (cũ); đồng thời hệ thống hóa đầy đủ và đồng bộ các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm đối với giáo dục cấp mầm non và Nghị quyết số 03-NQ/ĐH, ngày 29 tháng 7 năm 2025 của Đảng bộ xã Đắk Tô về Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Đắk Tô lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030.

¹ Triển khai thực hiện Nghị quyết số 51/NQ-CP ngày 18/3/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 91 KL/TW ngày 12/8/2024 của Bộ Chính trị tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29 NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI "về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế"; Kế hoạch số 2701/KH-UBND ngày 04 tháng 6 năm 2025 của Sở GDĐT Kon Tum (cũ) Triển khai thực hiện Kết luận số 91-KL/TW ngày 12 tháng 8 năm 2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI "về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế"; Chiến lược phát triển giáo dục đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

Đảm bảo phân công thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp, khả thi; rõ yêu cầu kết quả và tiến độ hoàn thành từng nhiệm vụ; phát huy tính chủ động gắn với phân cấp, phân quyền; đảm bảo rõ vai trò của đơn vị chủ trì và đơn vị phối hợp trong việc triển khai thực hiện nâng cao chất lượng giáo dục trong Nhà trường.

IV. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

- Xây dựng Trường Mầm non Bình Minh phát triển toàn diện, có tinh thần đoàn kết, thân thiện, yêu thương, hạnh phúc, hiểu biết, sáng tạo, hợp tác, chia sẻ; có khả năng phát triển tư duy, làm việc có kỷ cương, dân chủ, có nề nếp có chất lượng giáo dục cao. Chủ động tham gia và thích ứng với cuộc Cách mạng công nghiệp và các tiến bộ mới nhất của khoa học và công nghệ; chú trọng giáo dục phát triển lĩnh vực tình cảm quan hệ xã hội, kỹ năng sống, phát huy tối đa tiềm năng, khả năng sáng tạo của mỗi cá nhân, xây dựng trường học hạnh phúc lấy trẻ làm trung tâm. Phát triển hệ thống giáo dục mở, đảm bảo công bằng và bình đẳng trong tiếp cận giáo dục, phục vụ học tập suốt đời.

- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, xây dựng nhà trường có uy tín, đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3, công nhận trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2. Phân đầu đến năm 2030, chất lượng giáo dục Nhà trường đạt mức khá trở lên.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030 (có phụ lục chỉ tiêu kèm theo Phụ lục)

2.1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên và nhân viên

- 100% giáo viên ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác dạy học.

- 100% cán bộ quản lý và giáo viên, nhân viên trong biên chế đạt chuẩn trình độ chuẩn được đào tạo theo quy định của Luật Giáo dục. Trong đó có 85% trở lên cán bộ, giáo viên, nhân viên có trình độ đại học (trên chuẩn). 100% giáo viên được bồi dưỡng Chương trình giáo dục mầm non mới

- Hàng năm, đánh giá chất lượng theo chuẩn Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên 90% đạt loại khá trở lên. Đánh giá viên chức có từ 90% trở lên xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ; 20% xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Có 100% cán bộ, giáo viên có chứng chỉ tiếng Anh và chứng chỉ tin học, chứng chỉ chức danh nghề nghiệp GVMN; 100% trở lên CB, GV hiểu và biết nói tiếng DTTS tại địa phương.

- Đảm bảo đủ 2 GV/nhóm, lớp.

2.2. Trẻ em

- Quy mô phân đầu đến năm 2030 toàn trường có tổng số 12 nhóm/lớp với tổng số trẻ dự kiến huy động 330 trẻ trên toàn địa bàn xã.

- Tiếp tục duy trì, củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; phấn đấu hoàn thành phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ mẫu giáo. Tỷ lệ huy động trẻ đến trường đạt 38% trẻ em trong độ tuổi nhà trẻ (trẻ em dân tộc thiểu số đạt 25%) và 100% trẻ em trong độ tuổi mẫu giáo.

- 100% trẻ em mầm non đến trường được học 2 buổi/ngày. Chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục được nâng cao, đảm bảo trẻ em được phát triển toàn diện về thể chất, tình cảm, trí tuệ, thẩm mỹ, hình thành yếu tố đầu tiên của nhân cách, chuẩn bị vào học lớp 1. Đạt chất lượng theo các lĩnh vực; chuẩn kiến thức, kỹ năng từng độ tuổi theo kết quả mong đợi từ 95% trở lên. 100% trẻ đạt nề nếp lễ giáo và thực hiện tốt các thói quen văn minh và giao tiếp ứng xử tốt với mọi người, biết giao tiếp, ứng xử đúng mực. Tích cực tự giác tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp, có tinh thần giúp đỡ bạn.

- Tỷ lệ trẻ chuyên cần và bé ngoan đạt từ 98% trở lên.

- Duy trì sĩ số đến cuối năm đạt tỷ lệ 100%.

- 100% trẻ em người dân tộc thiểu số đi học được chuẩn bị tiếng Việt.

- 100% trẻ 5 tuổi hoàn thành Chương trình GDMN.

- Tổ chức nấu ăn tại điểm trường chính chở đến điểm trường thôn Kon Cheo cho trẻ ăn trưa ở lại bán trú (trẻ không còn đem cơm); giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng dưới 10%.

2.3. Cơ sở vật chất

- Phấn đấu tỷ lệ phòng học kiên cố đạt 100%. Tích cực tham mưu với các cấp lãnh đạo đầu tư, xây dựng phòng giáo dục thể chất, nghệ thuật, phòng máy vi tính tại điểm trường trung tâm vào năm 2027; bố trí thêm quỹ đất cho điểm trường thôn Kon Cheo và đầu tư xây mới 03 phòng học để huy động trẻ dưới tuổi ra nhóm trẻ vào năm học 2028-2029;

- Huy động các nguồn lực, tiết kiệm ngân sách đầu tư, mua sắm bổ sung trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi, đồ chơi ngoài trời, đảm bảo phục vụ công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Đầu tư trang thiết bị dạy học, đồ dùng đồ chơi; xây dựng cơ sở vật chất đảm bảo đủ điều kiện để công nhận trường mầm non đạt chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt trường chuẩn Quốc gia mức độ 2 vào năm học 2028-2029.

- Tiếp tục xây dựng vườn hoa, khuôn viên nhà trường đảm bảo môi trường sư phạm “Xanh - Sạch - Đẹp”, an toàn, xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm.

3. Phương châm hành động

Chất lượng giáo dục là danh dự của Nhà trường.

V. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ

1. Tiếp tục rà soát, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục mầm non

- Đổi mới tư duy giáo dục một cách nhất quán, từ khâu quán triệt đến khâu tổ chức thực hiện các quan điểm, đường lối và chủ trương phát triển giáo dục của Đảng, từ nhận thức mục tiêu giáo dục đến nhận thức về các giải pháp, điều kiện đảm bảo để tạo chuyển biến căn bản và toàn diện giáo dục và đào tạo.

- Đổi mới quản lý theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, bảo đảm tính hệ thống, liên thông trong quản lý giáo dục giữa cấp trung ương với địa phương và Nhà trường.

- Tập trung triển khai đồng bộ các quy định của pháp luật về giáo dục và đào tạo, nhất là kịp thời triển khai các quy định mới, các nội dung sửa đổi bổ sung phù hợp với phân quyền, phân cấp.

- Triển khai kịp thời và có hiệu quả chính sách đối với trẻ em và các chính sách đối ngũ nhà giáo cán bộ quản lý trong Nhà trường².

- Rà soát, kiến nghị cấp thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo có liên quan thuộc thẩm quyền địa phương nhằm tiếp tục đổi mới công tác quản lý giáo dục, quản trị nhà trường theo hướng khoa học, hiện đại, đồng bộ, liên thông, phù hợp với quá trình hội nhập quốc tế và thực tiễn địa phương.

- Tham mưu cấp có thẩm quyền xây dựng, ban hành, triển khai kịp thời các cơ chế, chính sách đặc thù của địa phương nhằm nâng cao chất lượng giáo dục giáo dục mầm non.

- Xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể hóa Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 Hội nghị lần thứ VIII Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị nhà trường và địa phương.

- Đẩy mạnh việc chỉ đạo thực hiện học tập và làm theo tư tưởng đạo đức phong cách Hồ Chí Minh, vận dụng vào thực tế nhiệm vụ được phân công của mỗi cá nhân trong đơn vị nhà trường.

- Thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục.

- Triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ năm học của đơn vị hàng năm.

2. Tiếp tục đổi mới quản lý giáo dục và quản trị trong nhà trường

² Nghị định 66/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2025 Quy định chính sách cho trẻ em nhà trẻ, học sinh, học viên ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo và cơ sở giáo dục có trẻ em nhà trẻ, học sinh hưởng chính sách; Nghị quyết số 218/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội về phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi và các văn bản của Chính phủ, Bộ GDĐT về phổ cập mẫu giáo.

- Nhà trường tiếp tục đổi mới công tác quản lý nhà nước về giáo dục. Tăng quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm gắn với nâng cao trách nhiệm giải trình, phát huy dân chủ của đơn vị bảo đảm hiện đại, đồng bộ, liên thông, phù hợp với thực tiễn tại địa phương trong giáo dục mầm non.

- Phối hợp tham mưu quy định về phân cấp phân quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước của chính quyền hai cấp đối với giáo dục mầm non.

- Tiếp tục đổi mới cơ chế quản trị Nhà trường theo hướng khoa học, hiện đại. Tổ chức quản lý hiệu quả chiến lược và kế hoạch giáo dục nhà trường. Tăng cường chất lượng của công tác lập kế hoạch và triển khai hành động đạt mục tiêu.

- Đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong quản lý giáo dục và quản trị nhà trường. Triển khai thực hiện quản trị (*hồ sơ quản trị, sổ sách, kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch tổ chuyên môn, kế hoạch dạy học...*) trên môi trường số.

- Tăng cường và nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát về chăm sóc giáo dục trẻ: Xây dựng quy chế làm việc, nội quy hoạt động của nhà trường hàng năm, xây dựng và tổ chức thực hiện quy chế dân chủ trong mọi hoạt động của nhà trường, kiểm tra việc thực hiện nội quy, quy chế của cán bộ, giáo viên, nhân viên, có biện pháp xử lý những cán bộ, giáo viên, nhân viên không thực hiện đúng nội quy, quy định của nhà trường, kịp thời tuyên dương, động viên khuyến khích những cá nhân thực hiện tốt mọi nội quy quy định chung của đơn vị; Chỉ đạo các tổ chuyên môn, tổ Văn phòng, các tổ chức trong đơn vị hoạt động có nề nếp theo quy định tại Điều lệ trường mầm non.

- Hoàn thiện bộ máy tổ chức. Chỉ đạo các tổ chức, bộ máy trong đơn vị hoạt động có hiệu quả, duy trì các tổ chức: Chi bộ Đảng; Hội đồng thi đua khen thưởng; kỷ luật; Đoàn thanh niên công sản Hồ Chí Minh...

- Tổ chức thực hiện tốt các phong trào thi đua: Xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm; thi đua làm đồ dùng đồ chơi; viết sáng kiến kinh nghiệm; giáo viên giỏi, xây dựng môi trường giáo dục kỷ cương, tình thương, trách nhiệm; xây dựng trường mầm non hạnh phúc lấy trẻ làm trung tâm,...

3. Thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục

- Ưu tiên đảm bảo công bằng trong tiếp cận giáo dục, đáp ứng nhu cầu tất cả các trẻ em. Nâng cao chất lượng giáo dục trong nhà trường:

Quan tâm xây dựng môi trường giáo dục trong và ngoài lớp học, đổi mới sáng tạo về hình thức, phương pháp dạy học, nâng cao chất lượng tổ chức các hoạt động giáo dục có hiệu quả nhằm giúp trẻ phát triển toàn diện, chú trọng hướng đến tổ chức hoạt động giáo dục **STEAM** cho trẻ phù hợp với điều kiện thực tiễn của Nhà trường; Tiếp

tục xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”; Triển khai thực hiện Bộ chuẩn phát triển trẻ 5 tuổi (70 chỉ số trong 06 lĩnh vực).

- Thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ mẫu giáo (3-5 tuổi).
 - Thực hiện kịp thời chính sách hỗ trợ trẻ dưới 36 tháng tuổi được vào học ở nhà trẻ tại trường theo Nghị định 66/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2025 Quy định chính sách cho trẻ em nhà trẻ, học sinh, học viên ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo và cơ sở giáo dục có trẻ em nhà trẻ, học sinh hưởng chính sách.
 - Bảo đảm quyền được tiếp cận giáo dục có chất lượng cho trẻ em khuyết tật. Tham mưu hướng dẫn, tiếp tục tăng cường phương thức giáo dục hòa nhập, nhằm bảo đảm quyền được tiếp cận giáo dục có chất lượng cho trẻ em khuyết tật trong Nhà trường.
 - Kịp thời chính sách hỗ trợ cho trẻ: chính sách miễn học phí; chế độ, chính sách dành cho trẻ có hoàn cảnh khó khăn.
 - Tiếp tục triển khai các hoạt động, giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác phổ cập giáo dục mẫu giáo.
 - Tham mưu Ủy ban nhân dân xã ban hành Đề án, Kế hoạch triển khai nhằm triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao có liên quan đến Chương trình GDMN và các điều kiện đảm bảo thực hiện Chương trình giáo dục.
- 4. Phát triển mạng lưới giáo dục trường lớp**
- Tiếp tục rà soát, sắp xếp mạng lưới trường trong Nhà trường phù hợp với nhu cầu và điều kiện thực tế của địa phương đáp ứng yêu cầu phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ mẫu giáo (3-5 tuổi) để thực hiện giáo dục.
 - Nghiên cứu phát triển các mô hình mới như trường học số, trường học thông minh, trường học hạnh phúc, trường chất lượng cao; tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả của Nhà trường.
 - Triển khai hiệu quả đối với trẻ khuyết tật học hòa nhập giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045.
 - Tham mưu các cấp rà soát, ưu tiên bố trí đủ quỹ đất khuôn viên riêng cho đặc thù cấp học mầm non, đồng thời đầu tư xây dựng mới 03 phòng học kiên cố tại điểm trường Thôn Kon Cheo để đảm bảo trẻ dưới 3 tuổi đi học nhà trẻ; đầu tư, xây phòng giáo dục thể chất, nghệ thuật, phòng máy vi tính tại điểm trường trung tâm; sửa chữa một số phòng học và các phòng làm việc khu hiệu bộ.

6. Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục

- Xây dựng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, nhân viên đủ về số lượng, bảo đảm về chất lượng, hợp lý và đồng bộ về cơ cấu đội ngũ, đạt chuẩn nghề nghiệp.

- Bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên. Đổi mới nội dung, phương pháp, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, nhân viên trong Nhà trường. Tạo điều kiện cho cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia các lớp nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn hàng năm, tổ chức bồi dưỡng chuyên đề theo kế hoạch của các cấp và kế hoạch tự bồi dưỡng giáo viên của đơn vị.

- Chỉ đạo cán bộ quản lý, giáo viên xây dựng kế hoạch tự bồi dưỡng thường xuyên hàng năm để kịp thời cập nhật những nội dung phương pháp mới áp dụng thiết thực vào công tác chuyên môn của mình.

- Tạo điều kiện để cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia học tập nâng cao trình độ chuyên môn, tin học, tiếng dân tộc thiểu số, ngoại ngữ, trình độ lý luận chính trị,... đáp ứng với yêu cầu trong tình hình mới.

- Khen thưởng kịp thời nhằm phát huy năng lực đội ngũ trong Nhà trường.

7. Bảo đảm nguồn lực tài chính và cơ sở vật chất cho phát triển giáo dục

- Phối hợp tham mưu bố trí ngân sách nhà nước chi cho giáo dục mầm non.

- Phối hợp tham mưu ngân sách phát triển mạng lưới trường, lớp và bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học theo quy định; phát triển đội ngũ giáo viên mầm non đảm bảo quy định; bảo đảm chế độ, chính sách đối với trẻ em từ 3 đến 5 tuổi, đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong Nhà trường.

- Huy động được các nguồn lực của xã hội, cá nhân tham gia vào việc phát triển Nhà trường:

- + Nguồn lực tài chính: Ngân sách Nhà nước: chi thường xuyên; Ngoài ngân sách: tăng cường huy động các nguồn từ thiện, kêu gọi các Doanh nghiệp, các nhà hảo tâm hỗ trợ bữa ăn dinh dưỡng cho 02 lớp tại điểm trường thôn Kon Cheo. Công tác xã hội hoá,...

- + Nguồn lực vật chất: khuôn viên Nhà trường, phòng học, phòng làm việc và các công trình khác; trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi phục vụ dạy - học.

- + Huy động con người: CB, GV, NV trong trường, Các ban ngành đoàn thể tại địa phương, Ban đại diện CMTE.

- Người phụ trách: Ban giám hiệu, Cha mẹ trẻ em.

8. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ, tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục và đổi mới sáng tạo

- Xây dựng kế hoạch tổng thể và lộ trình triển khai thực hiện Khung năng lực số (NLS) đối với giáo dục mầm non.
- Tham mưu các cấp lãnh đạo ban hành cơ chế, chính sách, bố trí nguồn lực và các điều kiện cần thiết (*cơ sở vật chất, trang thiết bị, nguồn nhân lực...*) để thực hiện Khung NLS.
- Đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong quản trị, quản lý nhà trường; hoàn thiện hệ thống thông tin quản lý và cơ sở dữ liệu hệ thống, liên thông; bảo đảm an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân.
- Xây dựng và khai thác nguồn tài nguyên giáo dục mở; tiếp tục xây dựng, phát triển Kho học liệu số dùng chung toàn Ngành cấp mầm non.
- Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và triển khai Khung NLS đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số.
- Đảm bảo các điều kiện về nhân lực và hạ tầng số, đường truyền, băng thông, nền tảng tích hợp - chia sẻ dữ liệu, đảm bảo an toàn thông tin.
- Đẩy mạnh Chương trình truyền thông, phát triển và quảng bá thương hiệu: Xây dựng thương hiệu và tín nhiệm của cha mẹ trẻ em và xã hội đối với Nhà trường; xác lập tín nhiệm thương hiệu đối với từng cán bộ, giáo viên, nhân viên, trẻ và cha mẹ trẻ em; Đẩy mạnh tuyên truyền, xây dựng truyền thống Nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của Nhà trường.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Cán bộ quản lý

Đối với Hiệu trưởng: Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên Nhà trường. Thành lập Ban Kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học.

Đối với Phó Hiệu trưởng: Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, **đề xuất** những giải pháp để thực hiện kế hoạch.

2. Trách nhiệm các tổ trưởng và tổ phó chuyên môn: Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, **đề xuất** các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

3. Trách nhiệm của cán bộ, giáo viên, nhân viên: Thực hiện tốt nhiệm vụ được giao; **đề xuất** các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

4. Trách nhiệm của cha mẹ trẻ em và Ban đại diện cha mẹ trẻ: Phối hợp với Nhà trường triển khai và thực hiện tốt kế hoạch; đóng góp nguyên vật liệu sẵn có tại địa phương, ngày công lao động nhằm phát triển cơ sở vật chất; phối hợp thực hiện tốt công

tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ hàng năm. Cùng với Nhà trường và giáo viên vận động trẻ ra lớp đạt chỉ tiêu.

5. Trách nhiệm của các tổ chức Đoàn thể: Triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược đến các thành viên trong tổ chức thuộc phạm vi phụ trách, cùng với Nhà trường đánh giá các nội dung đã thực hiện và tiếp tục thực hiện, tìm giải pháp thích hợp để triển khai kế hoạch có hiệu quả.

VIII. TỔ CHỨC THEO DÕI, KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

1. Phổ biến Kế hoạch chiến lược

Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên trong nhà trường, các cơ quan trực tiếp quản lý nhà trường, cha mẹ trẻ em, trẻ và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường.

2. Tổ chức thực hiện

Ban chỉ đạo thực hiện Kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai Kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh Kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của Nhà trường, của địa phương.

3. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược

Giai đoạn 1: Từ năm 2025-2027

- Xây dựng kế hoạch, báo cáo các cơ quan quản lý xin ý kiến chỉ đạo.
- Triển khai đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên.
- Tuyên truyền trên các phương tiện: Truyền thông xã Đăk Tô, trang Website, zalo và các trang mạng của Nhà trường; thu thập ý kiến đóng góp, điều chỉnh, bổ sung.
- Tổ chức nấu ăn cho trẻ tại điểm trường thôn Kon Cheo, cải thiện nguồn dinh dưỡng cho trẻ.
- Tham mưu với các cấp lãnh đạo rà soát, ưu tiên bố trí đủ quỹ đất khuôn viên riêng cho đặc thù cấp học mầm non, đồng thời đầu tư xây dựng mới 03 phòng học kiên cố tại điểm trường Thôn Kon Cheo để đảm bảo trẻ dưới 3 tuổi đi học nhà trẻ; đầu tư, xây phòng giáo dục thể chất, nghệ thuật, phòng máy vi tính tại điểm trường trung tâm; sửa chữa một số phòng học và các phòng làm việc khu hiệu bộ tại điểm trường trung tâm.
- Tham mưu bổ sung giáo viên còn thiếu cho nhà trường (01 giáo viên xin nghỉ hưu trước tuổi vào năm 2026).

- Thực hiện công tác tự đánh giá chất lượng trường mầm non theo Thông tư 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 về việc ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn Quốc gia đối với trường mầm non.

- Tham mưu với các cấp lãnh đạo UBND xã để đảm bảo đủ điều kiện để xây dựng trường mầm non đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3, trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2.

- Huy động các nguồn lực, tiết kiệm ngân sách đầu tư, mua sắm bổ sung trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi, đồ chơi ngoài trời, đảm bảo phục vụ công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Huy động nguồn từ thiện hỗ trợ cho trẻ ở điểm trường thôn Kon Cheo.

Giai đoạn 2: Từ năm 2028-2030

- Điều chỉnh kế hoạch phù hợp với tình hình thực tế của trường, của địa phương.

- Tuyên truyền, quảng bá thương hiệu Nhà trường.

- Tiếp tục tham mưu với các cấp lãnh đạo ưu tiên bố trí đủ quỹ đất khuôn viên riêng cho đặc thù cấp học mầm non, đồng thời đầu tư xây dựng mới 03 phòng học kiên cố tại điểm trường Thôn Kon Cheo để đảm bảo trẻ dưới 3 tuổi đi học nhà trẻ; đầu tư, xây phòng giáo dục thể chất, nghệ thuật, phòng máy vi tính tại điểm trường trung tâm; sửa chữa một số phòng học và các phòng làm việc khu hiệu bộ tại điểm trường trung tâm (nếu chưa thực hiện được ở giai đoạn 1).

- Tiếp tục tham mưu bổ sung giáo viên còn thiếu cho nhà trường.

- Tiếp tục huy động các nguồn lực, tiết kiệm ngân sách đầu tư, mua sắm bổ sung trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi, đồ chơi ngoài trời, đảm bảo phục vụ công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Duy trì và phát huy công tác huy động nguồn từ thiện hỗ trợ cho trẻ ở điểm trường thôn Kon Cheo.

- Xây dựng trường mầm non đạt chất lượng cao, đề nghị Đoàn đánh giá ngoài của Sở GDĐT về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2 theo Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/08/2018 của Bộ GDĐT.

IX. ĐỀ XUẤT KIẾN NGHỊ

Thực hiện kế hoạch chiến lược giai đoạn 2025-2030, Trường Mầm non Bình Minh có nhiều cơ hội, song không ít những khó khăn và thách thức. Việc xây dựng Kế hoạch chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2025-2030 là tâm huyết và trí tuệ của cả tập thể nhằm phấn đấu xây dựng và phát triển nhà trường ngày càng phát triển đáp ứng với yêu cầu đổi mới, tạo niềm tin cho trẻ, cha mẹ trẻ em, Nhân dân và cấp ủy, chính quyền địa phương.

Chiến lược phát triển Nhà trường giai đoạn 2025-2030 là Văn bản định hướng cho sự phát triển của Nhà trường, trên cơ sở đó từng tổ chức và cá nhân trong xây dựng, điều chỉnh kế hoạch phù hợp với sự phát triển chung nhà trường.

Để thực hiện tốt kế hoạch của đơn vị, Trường Mầm non Bình Minh kiến nghị một số nội dung như sau:

1. Đối với UBND xã Đắk Tô

Ưu tiên các nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ sở vật chất còn thiếu cho nhà trường.

Sớm đầu tư cơ sở vật chất còn thiếu, để nhà trường đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn xây dựng trường mầm non đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3, công nhận đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2 trong thời gian tới (năm học 2028-2029).

Bổ sung giáo viên còn thiếu cho nhà trường nhằm thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

2. Đối với Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ngãi

Tạo mọi điều kiện để cán bộ, giáo viên, nhân viên được tham gia học tập nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, lý luận chính trị, nghiệp vụ quản lý để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Tham mưu lãnh đạo cấp trên đầu tư xây dựng cơ sở vật chất còn thiếu, đảm bảo tiêu chuẩn trường mầm non đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3, công nhận đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2 theo Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/08/2018 của Bộ GDĐT trong thời gian tới (năm học 2028-2029).

Trên đây là Kế hoạch chiến lược phát triển Trường Mầm non Bình Minh giai đoạn 2025-2030 trình UBND xã Đắk Tô, Phòng Kinh tế xã, Phòng Văn hóa - Xã hội xã phê duyệt để Nhà trường có cơ sở triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Đảng ủy xã (b/c);
- UBND xã (b/c);
- Phòng Kinh tế xã (b/c);
- Phòng VH-XH (b/c);
- Ban giám hiệu (biết, chỉ đạo)
- Các tổ chuyên môn (t/h);
- Tổ chức, đoàn thể nhà trường (t/h);
- Lưu VT.



Nguyễn Thị Cẩm

XÁC NHẬN CỦA UBND XÃ ĐẮK TÔ



Phạm Quang Phúc

